



BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2015

Công ty cổ phần Vật liệu Điện và Viễn thông Sam Cường báo cáo Quý Cổ đông của Công ty kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch năm 2015 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2014

I – KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2014

Chỉ tiêu	Năm 2014			So với năm 2013	
	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện	TH/KH năm	Thực hiện	Tỷ lệ
Doanh thu thuần [tỷ đồng]	180,00	203,71	113,17%	148,99	136,73%
Lợi nhuận trước thuế [tỷ đồng]	10,00	11,91	119,10%	8,91	133,59%
Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	9,00	10,96	121,77%	7,99	137,13%
Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	3,00	2,30	76,67%	2,20	104,54%
Tỷ lệ chi trả cổ tức [%]	12,00	Dự kiến 12,00	100%	12,00	100%

Những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD năm 2014

a. Những thuận lợi:

- Chủ quan:
 - Kết quả từ việc nghiên cứu mở rộng thị trường và chuẩn bị các sản phẩm mới trong những năm trước đây.
 - Duy trì và phát triển khá ổn định các khách hàng lớn trong ngành Viễn thông và Điện lực, đồng thời đã hình thành được thị trường xuất khẩu.
 - Xây dựng và duy trì được một lực lượng nhân sự quản lý điều hành sản xuất, kinh doanh chuyên nghiệp, không ngừng được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và gắn bó với công ty. Đội ngũ kỹ thuật, công nghệ đã được bổ sung một số nhân sự có năng lực, đảm bảo ổn định sản xuất, cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Không ngừng nâng cao chất lượng và năng suất sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Những sản phẩm với thương hiệu của Sam Cường ngày càng được nhiều khách hàng biết đến và tin dùng.
- Khách quan:
 - Tình hình kinh tế xã hội đã có xu hướng ổn định và phát triển tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh đặc biệt lãi suất ngân hàng giảm, tỷ giá đã ổn định lạm phát thấp.

b. Những hạn chế và khó khăn:

- Chủ quan:
 - Một số chính sách và quy chế quy định của Công ty vẫn chưa hoàn chỉnh, bắt cập nhất là các quy chế liên quan đến người lao động như Lương, thưởng, đánh giá... nên vẫn chưa tạo được động lực tốt cho người Lao động.
 - Ba trụ cột của hệ thống: Kinh doanh - Kỹ thuật - Sản xuất chưa đồng bộ nên hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn chưa đạt được hiệu quả như mong muốn, cụ thể ở 5 nội dung là:
 - + Nghiên cứu sản phẩm mới còn yếu;
 - + Cải tiến, đổi mới sản phẩm chậm;
 - + Kiểm soát, đo lường, quản lý chất lượng chưa tốt;
 - + Tiến độ giao hàng chưa kịp thời;
 - + Phế liệu cao và chất lượng chưa thật ổn định.
 - Nguồn vốn của Công ty hạn hẹp trong điều kiện phát triển nâng cao năng lực SXKD, vấn đề khó khăn nhất là việc phục vụ các đơn hàng lớn và tăng chi phí vốn.
 - Việc quản lý sản xuất vẫn chưa đạt yêu cầu dẫn đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm vẫn còn cao.
 - Vốn yếu nên chậm đầu tư thiết bị sản xuất, mở rộng mặt bằng sản xuất để đáp ứng các đơn hàng của khách hàng.
- Khách quan:
 - Thị trường cạnh tranh ngày càng cao đã kéo giá đầu ra xuống mức thấp.
 - Giá các vật tăng, kể cả vật tư cơ bản, đặc biệt chi phí vận chuyển tăng hơn 30% so với năm 2013.
 - Chi phí duy trì nguồn nhân lực tăng.

c. Kết luận:

Năm 2014, mặc dù nền kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn nhưng với kết quả hoàn thành và vượt kế hoạch các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của Đại hội cổ đông giao đã cho thấy sự cố gắng của Người lao động, Ban điều hành và Hội đồng quản trị.

Doanh thu của Công ty liên tục tăng trưởng qua các năm kể từ năm 2012; năm 2014 so với năm 2013 tăng trưởng 36,73% khẳng định sản phẩm của SMT đã có vị thế vững chắc trên thị trường và đã được khách hàng tín nhiệm sử dụng.

II - BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO HĐQT, BAN KS, TK.HĐQT

1. Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT theo kế hoạch:

- Đơn giá tiền lương: 574 đồng/1.000 đồng lợi nhuận trước lương.
- Đơn giá thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT: 46 đồng/1.000 đồng lợi nhuận trước lương.

2. Thực hiện năm 2014:

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện 17,985 tỷ đồng.
- Tổng quỹ thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT thực hiện: 1,441 tỷ đồng.

III – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Trong năm đã thực hiện đầu tư như sau:

TT	Dự án đầu tư	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
I	Đã hoàn thành năm 2014			
1	Khuôn mẫu cho sản phẩm CPS	Tr.đ	639	
2	Máy in phun (2 cái)	Tr.đ	414	
3	Dây chuyên bọc chặt	Tr.đ	2.329	
4	Dây chuyên bọc FTTH phi 65	Tr.đ	1.570	
5	Xe ô tô 7 chỗ ngồi	Tr.đ	746	
6	Xe ô tô tải 1,85T	Tr.đ	603	
7	Nhà phụ trợ sản xuất	Tr.đ	253	
	Cộng I		6.554	
II	Đang thực hiện (chuyển tiếp)			
1	Khuôn hông, cánh cho tủ điện lực CPS	Tr.đ	940	
2	Xe ô tô 7 chỗ ngồi	Tr.đ	740	(*)
3	Máy ép CPS 300T	USD	46.000	
	Cộng II	Tr.đ	1.680	
		USD	46.000	

(*) Tháng 12/2014 thanh lý xe ô tô 4 chỗ ngồi sản xuất năm 2000 và đầu tư 1 xe ô tô 7 chỗ ngồi mới với giá trị 740 triệu thay thế xe ô tô 4 chỗ (đầu năm 2015 nhận xe).

IV – BÁO CÁO TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2014

- Đã hoàn thành việc phát hành 923.445 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với số tiền thu được 9.234.450.000 đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 đạt tỷ lệ 100%.
- Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm đã được Công ty làm các thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội từ 27/03/2015.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2015

1. Nhận định về môi trường kinh doanh và đánh giá thời cơ, thách thức năm 2015:

1.1. Về môi trường

Tình hình kinh tế nói chung có những dấu hiệu ổn định và phát triển mặc dầu sự phát triển tập trung ở khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; song đó cũng là những cơ hội và thách thức cho các doanh nghiệp như chúng ta:

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GDP được Chính phủ đưa ra ở mức 6,2%, lãi suất ngân hàng ổn định và có chiều hướng giảm, lạm phát ở mức thấp khoảng 5%. Tỷ giá cam kết ổn định.
- Với tình hình chính trị ổn định, Việt Nam vẫn là điểm đến của các nhà đầu tư nước ngoài và đó sẽ là yếu tố kích thích nền kinh tế phát triển kéo theo sự đầu tư về mạng viễn thông và cơ sở hạ tầng ngành điện.
- Về tâm lý xã hội: xu hướng tiêu dùng các sản phẩm, dịch vụ viễn thông với đường truyền chất lượng cao là cơ hội cho việc phát triển các sản phẩm của công ty. Việc sử dụng sản phẩm an toàn, bảo vệ môi trường chắc chắn là cơ hội cho phát triển các sản phẩm composite trong lĩnh vực điện.
- Về công nghệ: sự ổn định về công nghệ truyền dẫn quang dẫn đến sự tăng trưởng về nhu cầu sử dụng là rất lớn do suất đầu tư/1 thuê bao giảm, đó cũng là yếu tố kích thích cho doanh thu cấp quang tiếp tục tăng trưởng.

1.2. Cơ hội

- Nhu cầu của thị trường về các sản phẩm chủ lực do Công ty sản xuất là rất lớn trong đó 2 sản phẩm chính là tủ điện composite và vật liệu viễn thông, là do:
 - + Nhu cầu quang hóa mạng viễn thông rất lớn.
 - + Việc nâng cấp, sửa chữa thường xuyên mạng viễn thông vẫn diễn ra hàng năm đảm bảo cho việc cung cấp các phụ kiện cấp đồng.
 - + Nhu cầu phát triển mới và bảo trì thay thế hệ thống mạng lưới điện lực hiện tại và tương lai khá cao và ổn định.
- Lãi suất ngân hàng có xu hướng giảm và tỷ giá có khả năng ổn định sẽ là cơ hội cho việc bổ sung vốn để đầu tư mở rộng SXKD.

1.3. Thách thức

- Sự thay đổi nhanh chóng của thị trường về sản phẩm dẫn đến sự lạc hậu về công nghệ và lãng phí trong đầu tư.
- Hội nhập sâu rộng tạo ra các đối thủ cạnh tranh mới và lớn đặc biệt đến từ Trung Quốc với các sản phẩm quang.
- Sự lớn mạnh của các đối thủ trong nước.
- Sự cạnh tranh cao dẫn đến giá bán giảm mạnh.
- Chi phí duy trì nguồn nhân lực trên thị trường tăng.

1.4. Điểm mạnh

- Chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty ngày càng nâng cao.
- Năng lực sản xuất đã được nâng cao, có khả năng đáp ứng các đơn hàng lớn.

1.5. Điểm yếu

- Đội ngũ kỹ thuật và công nghệ chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển.
- Marketing chưa thể hiện được vai trò dẫn dắt hoạt động kinh doanh.
- Năng lực quản lý còn hạn chế chưa theo kịp với sự phát triển của Công ty đặc biệt là khâu kiểm soát, đo lường, đánh giá.

2. Mục tiêu của việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2015:

Từ những nhận định trên, mục tiêu chung năm 2015 là giữ vững được những thành quả đã đạt được của năm 2014, phấn đấu đạt mức tăng trưởng phù hợp:

- **Doanh thu tăng 17% so với năm 2014.**
- **Lợi nhuận trước thuế tăng 22% so với năm 2014.**

Mục tiêu chung của năm 2015 là:

- Hoàn thành kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận được giao.
- Cải tiến ít nhất 10 quy trình của Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.
- Hoàn thành việc xây dựng, áp dụng Quy chế lương mới và hệ thống đánh giá xếp lương.
- Thu nhập bình quân người lao động tăng 15% so với năm 2014.
- Hoàn thành các chỉ số hiệu suất cốt yếu (KPIs) trong toàn Công ty.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Văn hóa doanh nghiệp.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Năm 2015</u>	<u>So với năm 2014</u>
- Doanh thu thuần [tỷ đồng]	240,00	117,81 %
- Lợi nhuận trước thuế [tỷ đồng]	14,60	122,58 %
- Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	13,50	123,17 %
- Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	4,00	136,36 %
- Đơn giá tiền lương [đồng/1.000đ LN trước lương], tổng quỹ tiền lương tối thiểu 10 tỷ đồng	574	100,00 %
- Thù lao HDQT, BKS, TK. HDQT [đồng/1.000đ LN trước lương] và tổng quỹ thù lao tối thiểu 890 triệu đồng.	46	100,00 %
- Tỷ lệ chi trả cổ tức [%]	12%	100,00 %
- Mức thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận 30%/phần vượt sau thuế.		

4. Kế hoạch đầu tư

TT	Dự án đầu tư	ĐVT	Tổng mức đầu tư năm 2015	Ghi chú
1	Đầu tư máy chần NC	USD	90,000	
2	Thiết bị sản xuất viễn thông và điện	USD	200.000	
3	Nhà xưởng giai đoạn 2	Tr.đồng	8,000	
4	Mua đất và xây nhà văn phòng tại	Tr.đồng	10.000	

	TP.HCM			
	Cộng	Tr.đồng	18,000	
		USD	290,000	

5. Một số giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2015

- a. Tìm nguồn tài chính bổ sung cho hoạt động SXKD và nâng cao công tác thu hồi nợ.
- b. Hoàn thành việc ban hành mã sản phẩm mới để đặt nền tảng nâng cao hiệu quả quản lý hiệu quả SXKD.
- c. Nâng cao năng lực cho lực lượng cán bộ kỹ thuật để đổi mới sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- d. Hoàn thiện tổ chức Nhà máy và nâng cao năng lực quản lý sản xuất.
- e. Chú trọng công tác đào tạo xây dựng đội ngũ quản lý, kỹ thuật viên.
- f. Áp dụng Quy chế lương mới và hệ thống đánh giá để hỗ trợ cho việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng tới hiệu suất cao .
- g. Chú trọng kinh doanh các phụ kiện và thiết bị viễn thông.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015; Công ty cổ phần Vật liệu Điện và Viễn thông Sam Cường kính báo cáo Quý cổ đông.

Đồng Nai, ngày 17 tháng 04 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thiện Cảnh